

KHÂM ĐỊNH AN NAM KỶ LƯỢC

欽定安南紀略

Quyển XIII

Một khó khăn cho những người nghiên cứu sử nước ta về thời kỳ cuối thế kỷ XVIII là chúng ta có rất ít tài liệu đầu tay (primary sources). Trong khoảng 2 thập niên [1780 - 1800], từ bắc chí nam hiện diện liên tiếp nhiều chính quyền tranh nhau làm chủ đất nước. Khi vua Gia Long thống nhất đất nước (1802), triều đình tìm đủ mọi cách để qui về một mối, từ hành chánh đến nhân tâm nên tất cả những gì khác với chính thống đều khó có thể tồn tại.

Trong khoảng một thế kỷ cai trị, tuy Quốc Sử Quán triều Nguyễn có thực hiện được nhiều bộ sách khá đồ sộ nhưng phần lớn chỉ tập trung vào “*bản triều*”, các dòng họ khác tương đối giản lược. Riêng triều đại Tây Sơn – vốn là đại thù của chúa Nguyễn – thì hầu như hoàn toàn bị xoá sổ.

Chính vì thế, chỉ vài mươi năm sau nhiều đợt truy quét, khi phải viết về thời kỳ anh em Nguyễn Nhạc làm chủ đất nước, tài liệu về họ gần như không còn gì cả. Các chi tiết viết về Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Quang Toản ghi trong Liệt Truyện [phần tiếm thiết] hay Cương Mục nếu xét kỹ thì nhiều điều không đáng tin cậy, pha trộn giữa huyền thoại và thực tế, hầu hết không thể kiểm chứng, cũng không biết nguồn nguyên thủy từ đâu. Không ít sự kiện dường như chép lại từ tiểu thuyết, cùng một sự việc mỗi nơi chép một khác mâu thuẫn với nhau. Ngay cả tên cha mẹ và tên tục của anh em Tây Sơn đáng lẽ phải ký huý nhưng vẫn không thấy kiêng trong các văn liệu khi họ đang cầm quyền khiến chúng ta phải đặt câu hỏi không biết có đúng như thế hay không? Thành thử đến nay tuy sử sách và tiểu thuyết viết về thời kỳ này rất nhiều nhưng lại không khác gì một thời kỳ khuyết sử.

Các nhà nghiên cứu cũng thường chọn lọc những chi tiết hợp với ý mình nên nhiều khi bỏ qua ý nghĩa toàn cục của nguồn nguyên thủy. Những công trình đào sâu vào những vấn nạn căn cứ vào một vài chi tiết mơ hồ mà chính tài liệu gốc cũng không chắc chắn [bệnh lý và cái chết của Nguyễn Huệ, mộ vua Quang Trung ...] nên thường càng lúc càng xa sự thật và ít khi đưa ra được một đáp án thoả đáng.

Mãi đến gần đây, việc giao thông thuận tiện đưa đến tìm kiếm tài liệu được dễ dàng hơn, các sử gia có cơ hội tham khảo một số tài liệu từ phía Tây phương [văn khố Hội Truyền Giáo, các nhà du hành người Anh ...] các nước lân cận [Xiêm La, Chân Lạp, Miến Điện ...] và nhất là Trung Hoa [Đại Thanh thực lục, Thánh Vũ Ký, Quân Doanh kỷ lược ...] nên có thêm nhiều chi tiết quan trọng. Để cung cấp thêm cho nghiên cứu về Việt – Thanh chiến dịch, chúng tôi đóng góp bản dịch quyển XIII trong số 30 quyển của bộ Khâm Định An Nam Kỷ Lược đời Càn Long là tài liệu mà nhiều học giả đã ao ước được đọc nhưng chưa có cơ hội.

Như đã giới thiệu trong một số biên khảo khác, Khâm Định An Nam Kỷ Lược là tài liệu đầy đủ nhất của nhà Thanh ghi lại nguyên uỷ, diễn tiến của cuộc xung đột và thông hiếu của hai quốc gia Thanh – Việt từ giữa năm Mậu Thân [1788] đến đầu năm Tân Hợi [1791].

- Khi quân Tây Sơn ra Bắc dẹp họ Trịnh và chiếm đóng Bắc Hà, vua Lê Chiêu Thống bỏ trốn. Quân Tây Sơn truy đuổi các toán cần vương khiến cho một số thân quyến vua Lê phải chạy sang Trung Hoa. Mượn cớ lấy lại ngôi vua cho họ Lê, vua Càn Long sai Tôn Sĩ Nghị [tổng đốc Lương Quảng] điều động hai đạo quân Quảng Đông – Quảng Tây và Vân Nam – Quý Châu sang lấy lại Thăng Long và phong cho Lê Duy Kỳ làm An Nam quốc vương. Khi nghe tin đó, vua Quang Trung [đang ở Phú Xuân] liền kéo quân ra Bắc đánh tan đoàn quân ngoại nhập trong một trận đánh chớp nhoáng mà sử nước ta gọi là chiến thắng Kỷ Dậu.
- Sau chiến thắng này, nhà Thanh bằng lòng công nhận một triều đại mới, phong cho Nguyễn Huệ làm vua nước ta. Vua Quang Trung sai cháu là Nguyễn Quang Hiến sang Bắc Kinh nhận sắc ấn và vua Càn Long cho người sang Thăng Long phong vương.
- Kể từ đó, tương quan ngoại giao giữa hai quốc gia bước vào một khúc quanh mới. Nguyễn Huệ đích thân đưa một phái đoàn hùng hậu sang dự lễ Bát Tuần Khánh Thọ của vua Cao Tông và được vua Càn Long cử hành đại lễ “*bảo kiến thính an*” và được tiếp đón như một quốc khách danh dự.

Phụ lục này là bản dịch quyển XIII trong Khâm Định An Nam Kỷ Lược, bao gồm những văn thư qua lại của các quan địa phương báo cáo lên Thanh đình về trận đánh đầu năm Kỷ Dậu (1789). Tuy đơn thuần chỉ là diễn biến từ phía Trung Hoa, trong đó không ít sự kiện bị nhìn một cách chủ quan theo quan điểm của họ, chúng ta cũng có thể nhìn lại những trận đánh tương đối chính xác.

Trước đây, khi sử dụng tài liệu của phía Việt Nam hay một số chi tiết từ các giáo sĩ Tây phương, chúng ta chỉ có thể miêu tả diễn tiến theo sự tường thuật của người từ bên ngoài nên hoàn toàn thiếu đi những động lực từ bên trong. Nhiều biến chuyển đã được tùy tiện giải thích theo một suy nghĩ mà người kể chuyện tin rằng đúng, thường là chủ quan. Không hiếm những chi tiết được thêm vào cho thích hợp với kết luận để rồi tổng quát hoá đến trở thành phóng đại trong mục tiêu tuyên truyền như một vũ khí văn hoá.

Khâm Định An Nam Kỷ Lược là tài liệu gốc gồm những văn thư trao đổi của Thanh đình với địa phương giúp chúng ta soi sáng thêm một số sự kiện trước đây chưa rõ rệt.

Quyển XIII bao gồm 28 tờ trong đó có chép 3 tấu thư của Tôn Sĩ Nghị, 3 tấu thư của Tôn Vĩnh Thanh, 1 tấu thư của Phú Cường, 1 tấu thư của Ô Đại Kinh và 6 đạo sắc dụ của triều đình nhà Thanh.

Một số sắc dụ khác ở những quyển kế tiếp cũng thỉnh thoảng nhắc đến một số chi tiết liên quan đến trận đánh tại Thăng Long nhưng chỉ để bổ túc. Những biến chuyển chính yếu trong trận đánh này đều có ghi trong quyển XIII.

KHÂM ĐỊNH AN NAM KỶ LƯỢC

Quyển XIII

Ghi chú của người dịch: Nhật kỳ ghi trên đầu các tờ tấu triệp của quan lại địa phương là ngày triều đình nhân được và ghi vào sổ công văn, không phải là ngày viết hay gửi văn thư này. Tùy theo tình hình và cách thức chuyển đạt, công văn có thể đến tay người nhận từ 10 đến 20 ngày sau khi gửi đi. Ngày tháng ghi trong tài liệu này dĩ nhiên là ngày Âm Lịch. Những chữ trong ngoặc vuông chúng tôi tự ý thêm vào cho rõ nghĩa.

正月二十五日 壬午

孫士毅奏言。

竊查黎城地方。各處俱已收伏。其迤南一帶。與賊境毗連。中隔江面數重。收復之後。令該國王黎維祁派出得力人員。帶領土兵。前往該處防守。本年正月初二日卯刻。據該國王向臣告知。接據防守夷官稟報。有敵人過江趕逐。不許伊等在彼防守。只得退回。並傳稱阮惠揚言。黎維祁母子赴天朝陳訴。以致大兵將我廣南富春人殺戮數千。此仇必報。將來拏住黎維祁母子。必要洩恨等語。黎維祁向臣哀懇。只好挈母逃至內地。求大皇帝賞飯一碗。以全性命。斷斷不願再做安南國王語。臣開示大義。加以呵斥。黎維祁含淚而去。臣遂與許世亨傳齊眾將告知。看此光景。阮惠已在中途。不久仍即佔據安南。將黎維祁母子戕害。我等前此不即進搗。全因道遠糧艱。勢難辦理。今阮惠即欲佔據安南。必親自前來。景是就我樊籠。未便因奉有撤兵諭旨。置之不管。眾人同聲情願奮勇剿殺。斷不敢稍涉退縮。遂派令總兵張朝龍。挑選精銳兵三千名。及勇幹出色之將備。即於正月初二日前進。又令許世亨帶兵一千五百名。臣帶兵一千二百名。共五千七百名。先後接應。初三日張朝龍途次。即遇見匪眾。奮力剿殺。旋即敗退。黑夜又復前來。初四一日一夜。復蜂擁而至。我兵痛加誅戮。無不以一當十。殺死無算。於初五日五更。復又敗去。詎黎維祁聞阮惠親至。心膽俱裂。即手抱幼孩。隨同伊母逃過富良江。不及攜帶其妻。百姓見此情狀。俱慌張亂竄。報至軍營。阮惠亦已聞信。其勢愈張。臣與許世亨等商酌。此種情形。大兵不能站住。惟有諄諭弁人等。決一血戰。以答主恩。許世亨等遂各大呼直前。鎗砲之後。純用短兵相接。賊人伏尸層積。何止數千。我兵俱人人裹血力戰。所向披靡。無如愈殺愈多。將大兵四面密圍。臣率同將弁。與提鎮等直赴前敵。許世亨以臣係總督大臣。非鎮將可比。設有疏虞。關係國體。再三勸阻。

遂派副將慶成護送。並令千總節忠。將臣馬韁牽挽。臣用鞭打喝禁。誓欲奮往。節忠不肯放手。臣復思許世亨之言。有關大體。因率領慶成等。整隊殿後而出。因思提鎮處尚有兵五千餘名。猶不為少。此外黎城各江岸。尚有分駐兵三千餘名。必須將此項官兵。分駐兩邊江面。以待全師之出。及臣趕至江岸。則此分駐之三千名。已經總兵尚維昇。副將邢敦行。參將王宣等。率同土田州岑宜棟。一齊帶領另從他路。前赴接應。臣即同慶成等前至浮橋。將官兵三百餘名。劄住南岸。保守浮橋。詎賊匪已到江岸。彼此放鎗敵住。轉瞬即集有賊匪三四千人。官兵只三百餘名。眾寡不敵。適總兵李化龍。帶兵二百餘名前來。臣即令其過江佔住北岸。以便臣將南岸之兵。歸併北岸。隔岸用鎗砲悉力抵禦。乃李化龍駐馬行至橋心。失足落江。所帶弁兵。見總兵溺水。各各慌亂。臣無可如何。令副將慶成等面頭施放鳥鎗。臣帶兵徐徐由浮橋撤至北岸。賊人乘勢追趕過江。均被我兵鎗砲打落江面。餘賊不敢過來。臣佔住北岸江口。滿望提鎮回兵。雖對岸現有賊匪。而所帶官兵現有八千餘人。賊匪斷難擋住我兵。似尚易於渡江。乃俟至一日。毫無消息。而對岸賊人。已多用小船四散渡江。各處上岸。截我後路。臣所帶官兵。只有數百名。勢難前後受敵。只得率同慶成等三員回抵市球江。賊船已有一二百隻。在半里外停泊。遙放大砲。見我兵尚整。不敢登岸進逼。查兩日以來。提鎮及各將備。絕無音耗。或尚在黎城一帶。或另從太原一路。由歸順州各隘進口。臣一得確信。立即加緊奏聞。

至駐劄白河市之滇省官兵三千餘名。雖先經持令往催。但思賊匪為數過多。滇兵三千餘名。斷斷不能抵禦。今粵兵已為賊匪隔截數處。萬一滇省官兵。再有損失。更屬不成事體。已于初五日下午。令即從迭次撤回宣光安邊等處聽信矣。至黎維祁無能至此。原不足惜。但既經承受皇上施恩。未便一任阮惠擒拏快心。臣現在令人趕赴諒山南關一帶。訪查黎維祁母子。暫令進關存活。臣荷皇上隆恩。委以重任。不能及早蕝功。此次又因賊匪數倍於我。以致提鎮大員為賊圍裏。未經得出。又因臣現帶之兵。只有數百。奪圍之後。氣難再鼓。未能復行救援。惟有仰求皇上將臣革職從重治罪。以為調度乖方者戒。至提鎮等萬一竟遭戕害。臣誓不與此賊俱生。倘蒙皇上遴選望隆威重大臣。前往征討。臣願自備資斧請赴軍前。帶罪効力。以贖前愆。現因賊勢鴟張。關隘尤應慎重嚴防。臣擬往來諒山南關一帶。稽查彈壓。探俟提鎮之信。再行具奏。臣昨在富良江北岸。見對岸賊勢猖獗。而提督

鎮將。並未回至江邊。當係已經失事。不能撤出。曾手寫片紙。令夷人持過江面。交與賊目云。

此次本部堂欽奉大皇帝恩命。統兵出關。原為恢復黎維祁襲封起見。今黎維祁又畏賊潛逃。其人委靡不振。不值再為扶持。是以撤兵入關。倘阮惠敢將未經撤出官兵。戕害一人。試思天朝肯任爾一犯再犯。將就完事否。大皇帝定即另派大臣。統領官兵數十萬。四路進剿。不滅不休。若阮惠將官兵好為送出。並自陳悔罪緣由。尚屬能知順逆。或可仰邀恩宥。禍福惟爾自擇。因事在匆迫。只此數語。

合并奏聞。

Tấu thư của Tôn Sĩ Nghị ngày 25 tháng giêng (Nhâm Ngọ)¹ [năm Kỷ Dậu]:

Bí mật tra xét các nơi trong kinh thành nhà Lê, các nơi đều đã thu phục được cả. Nguyên một dải phía nam, tiếp giáp với biên giới của giặc [tức quân Tây Sơn], có vài con sông ngăn cách. Sau khi đã thu phục xong, ra lệnh cho quốc vương nước này [tức An Nam] là Lê Duy Kỳ phái những viên chức đặc lực dẫn thổ binh [tức quân của vua Lê] đến những nơi đó phòng thủ.

Vào giờ Mão [khoảng 6 – 8 giờ sáng] ngày mồng 2 tháng giêng năm nay, cứ như quốc vương [chỉ Lê Duy Kỳ tức vua Chiêu Thống] báo cho thần [Tôn Sĩ Nghị tự xưng] hay, theo lời bẩm của các di quan đang phòng thủ thì có quân địch vượt sông đến đánh, [họ] không chống lại được nên đành phải rút về. [Những quan lại nhà Lê] lại loan truyền rằng Nguyễn Huệ phao tin chính vì mẹ con Lê Duy Kỳ đã qua tố cáo với thiên triều [tức triều đình nhà Thanh], khiến cho đại binh [kéo sang] giết hại mấy ngàn binh sĩ Quảng Nam, Phú Xuân, nên phải báo thù này, bắt cho bằng được mẹ con Lê Duy Kỳ để tha mỗi hận.

Lê Duy Kỳ khẩn cầu thần, chỉ mong dẫn được mẹ chạy sang nội địa [tức đất Trung Hoa], cầu xin đại hoàng đế [chỉ vua Càn Long] ban cho bát cơm ăn, cốt sao được toàn tính mạng, nhất thiết chẳng mong gì làm An Nam quốc vương. Thần mới giảng cho y nghe đại nghĩa, lại thêm trách mắng [một hồi]. Lê Duy Kỳ nuốt lệ ra về. Thần lúc đó mới cho bọn Hứa Thế Hanh các tướng biết chuyện.

Xem tình hình này thì Nguyễn Huệ đã đến giữa đường, chẳng mấy chốc sẽ lấy lại đất An Nam, giết hại mẹ con Lê Duy Kỳ. Bọn chúng ta trước đây sợ dĩ không đem quân tấn công, hoàn toàn chỉ vì đường sá xa xôi, lương thảo khó nhọc, không thể thực hiện được. Đến nay Nguyễn Huệ lại toan chiếm cứ An Nam, ắt là phải đích thân đem quân ra, cốt sao bắt ta [chỉ Tôn Sĩ Nghị] cho bằng được. Cũng bởi vì ta trước đây phụng chỉ triệt binh nhưng lại không làm. [đoạn này là lời Tôn Sĩ Nghị bàn với chư tướng]

Mọi người đồng thanh tình nguyện ra sức giết giặc, nhất định không chịu lùi bước. Sau đó [thần] ra lệnh cho tổng binh Trương Triều Long, tuyển ra ba nghìn quân tinh nhuệ,

cùng một số tướng dũng mãnh có khả năng ngày mồng hai tháng giêng tiến lên. Lại sai Hứa Thế Hanh đem một nghìn năm trăm quân còn bản thân dẫn một nghìn hai trăm quân cả thủy là năm nghìn bảy trăm quân trước sau tiếp ứng.

Ngày mồng ba khi Trương Triều Long đang tiến quân thì gặp địch, liền xông lên ra sức chém giết, đẩy lui được giặc. Đến đêm hôm đó [quân Tây Sơn] lại tiến đến.

Hôm mồng bốn, suốt một ngày một đêm, [quân địch] đến đông như bầy ong, bên ta càng ra sức chiến đấu, không ai là không một chống mười. Giết [địch] không biết bao nhiêu mà kể.

Đến canh năm hôm mồng năm, địch quay lại nhưng bị đánh bại. Về phần Lê Duy Kỳ, khi nghe tin Nguyễn Huệ đích thân đem quân tới thì không còn lòng dạ nào nữa, lập tức tay bế con nhỏ, dẫn mẹ vượt qua sông Phú Lương không kịp dắt vợ theo khiến trăm họ [trông thấy tình cảnh đó] hoảng loạn bỏ chạy. Việc báo đến quân doanh, Nguyễn Huệ cũng biết tin nên tình thế càng thêm căng thẳng.

Thần thương nghị với bọn Hứa Thế Hanh là tình hình này đại binh không thể đứng yên, chỉ đành dặn dò tướng sĩ quyết tâm một phen tử chiến để báo đáp ơn vua. Bọn Hứa Thế Hanh nhất loạt hò hét xông ra trước trận. Súng ống đi trước, theo sau là đoàn binh. Xác địch chất thành tầng, nào phải chỉ vài nghìn thôi đâu. Quân ta ai ai cũng đầy máu ra sức chiến đấu để vượt trùng vi. Nào hay càng giết [địch] càng đông, vây đại binh cả bốn bề. Thần cùng với đề trấn [đề đốc, tổng binh] dẫn các tướng xông thẳng vào trước địch quân. Hứa Thế Hanh nghĩ rằng thần là đại thần tổng đốc, không thể so với các trấn tướng được, nếu có điều gì sơ sẩy thì quan hệ đến quốc thể, hết sức ngăn trở. Sau đó sai phó tướng Khánh Thành hộ tống. Lại ra lệnh cho thiên tổng Tiết Trung cầm cương ngựa của thần gò lại. Thần vung roi vừa đánh vừa quát mắng, ra lệnh cho y buông ra, Tiết Trung nhất quyết không bỏ.

Thần nghĩ lại lời của Hứa Thế Hanh, quả quan hệ đến đại thể, nên dẫn bọn Khánh Thành, theo phía sau điện mà ra. Cũng nghĩ các tướng đề trấn còn đến hơn năm nghìn quân, xem ra không phải là ít. Ngoài ra dọc theo bờ sông ở ngoài Lê thành [thành Thăng Long] cũng còn hơn ba nghìn quân đóng theo hai bên sông, để đợi đại quân kéo về, một khi thần ra đến bờ sông, lúc đó sẽ chia ba nghìn quân này cho bọn tổng binh Thượng Duy Thăng, phó tướng Hình Đôn Hành, tham tướng Vương Tuyên ... cùng với thổ Điền Châu Sâm Nghi Đống, đi theo đường khác kéo vào tiếp ứng.

Thần cùng với Khánh Thành đến được cầu phao, đem hơn ba trăm quân đóng ở bờ phía nam, bảo vệ phù kiều. Bọn giặc cũng đã đến được bờ sông, hai bên dùng súng bắn nhau, trong một thoáng bên địch đã tập trung ba bốn nghìn tên, trong khi quân ta chỉ có hơn ba trăm người, ít người không thể chống lại số đông. Vừa khi đó tổng binh Lý Hoá Long dẫn hơn hai trăm quân chạy đến, thần lập tức ra lệnh cho y qua sông trấn giữ bờ phía bắc, để tiện cho thần đưa binh từ bờ phía nam vượt qua trong khi quân phía bắc bắn vượt sông yểm trợ. Ngờ đâu Lý Hoá Long cưỡi ngựa chạy đến giữa cầu, trật chân ngã xuống sông. Đám quân đi theo thấy tổng binh chết đuối, ai nấy hoảng loạn.

Thần không biết làm sao vội sai phó tướng Khánh Thành bắn chặn đằng sau để cho thần đem binh từ từ theo cầu phao rút về phía bắc. Bọn giặc thừa thế đuổi theo qua sông, đều bị quân ta bắn rơi xuống nước, bọn còn lại sợ không dám đuổi theo nữa.

Thần chiếm giữ được cửa sông phía bắc rồi, dăm dăm trông đợi các đề trấn kéo binh trở về, tuy bờ bên kia vẫn có tặc phỉ nhưng quân ta hiện nay có đến hơn tám ngàn người, bọn giặc kia làm sao chống nổi, [các đề trấn] ắt sang sông cũng dễ. Thế nhưng đợi cả một ngày, không nghe tin tức gì cả. Còn bọn giặc ở bên kia sông, rất đông dùng thuyền nhỏ qua sông nướm nướp, lên bờ khắp nơi chặn đường phía sau của bọn thần.

Số binh thần đem theo chỉ có vài trăm người, thế không thể nào chống địch cả trước lẫn sau, chỉ còn nước cùng bọn Khánh Thành ba người chạy về sông Thị Cầu. Thuyền giặc có đến một hai trăm chiếc đậu ở cách chừng nửa dặm, từ xa dùng đại pháo bắn tới, thấy binh sĩ của ta vẫn chĩnh tề, không dám lên bờ đuổi theo.

Thần đợi thêm hai ngày nữa nhưng vẫn không nghe thêm tin tức gì của đề trấn và các tướng, dù ở Lê thành hay theo đường Thái Nguyên, châu Qui Thuận các ả trở về. Một khi có tin tức xác thực, thần lập tức tâu lên ngay.

Còn như hơn ba nghìn quan quân Điền tỉnh [tức cánh quân Vân Nam, Quý Châu] đang đóng ở Bạch Hà, trước đây có nhận được lệnh tiến lên nhưng xét ra số quân giặc đông quá, Điền binh chỉ có hơn ba nghìn, thực sự không thể nào đương cự nổi. Nay quân Việt [tức cánh quân Quảng Đông, Quảng Tây] đã bị chia cắt thành nhiều đoạn, nếu như quan binh Điền tỉnh cũng tổn thất, thì thật không ra thế nào. Đến chiều ngày mồng năm, thần ra lệnh cho lần lượt triệt hồi về Tuyên Quang, biên giới [Trung Hoa - An Nam] đợi tin khác.

Còn như Lê Duy Kỳ thật là vô năng, [có mất thì cũng] không có gì đáng tiếc. Có điều [y] đã được hưởng ân huệ của hoàng thượng, không nên để cho Nguyễn Huệ bắt cho thoả dạ. [Vi thế] thần đã sai người đến các vùng Lạng Sơn, Nam Quan, tìm hỏi xem mẹ con Lê Duy Kỳ hiện như thế nào, tạm thời đưa về [Trung Hoa] cho khỏi chết.

Thần chịu ơn nặng của hoàng thượng, uỷ thác việc lớn, nhưng không sớm làm cho xong. Lần này cũng vì quân giặc đông gấp mấy lần bên mình, khiến cho các tướng đề trấn bị vây, chưa thoát ra được. Lại nhân số quân thần đang cai quản, chỉ có vài trăm người, vượt ra khỏi trùng vi rồi, khí thế khó khơi dậy được, nên không có thể quay lại cứu viện. Chỉ ngẩng xin hoàng thượng cách chức và trị tội thần thật nặng để chứng tỏ pháp độ và răn đe những kẻ sai sót. Còn như đề trấn nếu chẳng may bị giết hại rồi, thần thể chẳng cùng bọn giặc kia cùng sống. Vậy xin hoàng thượng tuyển đại thần có uy cao vọng trọng, đem quân chinh thảo. Thần nguyện lo việc chuẩn bị lương thảo, khí giới đem đến quân tiền, đái công hiệu lực để chuộc lỗi trước.

Hiện nay thế giặc đang lên, quan ả cần phải thận trọng phòng bị nghiêm ngặt, thần sẽ qua lại Lạng Sơn, Nam Quan, xem xét lo liệu để dò xem tin tức các đề trấn rồi sẽ tâu lên sau.

Hôm trước thân ở bờ phía bắc sông Phú Lương [tức sông Nhĩ Hà], thấy thế giặc ở bờ bên kia quá đông mãnh, mà các tướng đề trần, chưa thấy về đến bờ sông, hay là đã thất bại rồi nên không triệt hồi được. Vì thế mới tự tay viết một mảnh giấy, sai di nhân [tức người Việt] đem đến bên sông giao lại cho đầu mục của giặc như sau:

Lần này bản bộ đường phụng mệnh đại hoàng đế, thống lĩnh binh sĩ xuất quan, nguyên chỉ có ý khôi phục kinh đô, để phong vương cho Lê Duy Kỳ. Hiện nay Lê Duy Kỳ đã sợ giặc mà trốn mất rồi. Người đó uỷ mị không có chí khí, không thể tiếp tục giúp đỡ nữa, nên đã triệt binh trở về quan ải. Nếu như Nguyễn Huệ dám giết một quan binh nào chưa kịp xuất quan, thử nghĩ thiên triều có để cho người phạm tội lần nữa mà bỏ qua hay không? Đại hoàng đế sẽ phái đại thần, thống lĩnh vài chục vạn quan binh, bốn đường tiến binh tiêu trừ, không diệt được người thì không thôi. Còn như người Nguyễn Huệ đem quan binh đưa trở ra, rồi tự trần tình hối tội các duyên cớ, ấy là biết lẽ thuận nghịch, may ra xin được khoan dung. Hoạ hay phúc cũng là do người tự chọn lấy. Việc đang lúc cấp bách, ta chỉ có mấy lời thôi.

Nay xin cũng tâu lên.

同日孫永清奏言。

正月初七日。臣赴寧明籌辦撤兵事宜。行抵憑祥。途次忽據隨營道員宋文型等稟稱。正月初二日。總督派總兵張朝龍。帶兵堵禦賊匪。初三日途次即經打仗。剿殺數千人。拏獲九人。餘賊竄去。初四日復有賊來接仗。官兵施放鎗砲。擊殺甚多。而賊來愈眾。是晚將營盤四面圍住。經官兵奮力痛剿。賊復退去。旋聞該國王黎維祁同伊母逃過富良江。民情慌亂。賊人敗而復來。愈聚愈多。在富良江岸佔住渡口。總兵李化龍墜江淹沒。其餘接仗官兵。均尚未經撤出等情。臣聞之甚為驚異。當即飛騎馳回鎮南關。督率兵勇。嚴密巡綽。並接應撤回官兵等事。惟查沿邊三關百隘。道里綿長。處處接界夷地。現在防兵。僅有二千七百名。似覺稍單。而左近又無可多調之兵。當與暑左江鎮總兵劉景昌面商。於南寧檣燾龍憑等營。抽調兵一千餘名。共合三千名。以資添撥防範。臣等仍不動聲色。往來巡綽。不致稍有疎懈。

Cùng ngày, Tôn Vĩnh Thanh tâu lên:

Ngày mồng bảy tháng giêng (năm Kỷ Dậu) [1 tháng 2 năm 1789], thân đến Ninh Minh để trừ biện việc triệt binh, đi tới Bằng Tường, trên đường bỗng gặp Tống Văn Hình từ quân doanh [chạy về] bẩm rằng: Ngày mồng hai tháng giêng, quan tổng đốc [tức Tôn Sĩ Nghị] phái tổng binh Trương Triều Long, đem binh chống với quân giặc, đến ngày mồng ba thì chạm địch, giết được vài nghìn người, bắt được chín tên, bọn còn lại chạy

trốn. Ngày mồng bốn, bọn giặc lại quay trở lại đánh nữa, quan binh dùng súng bắn, giết được rất nhiều. Thế nhưng giặc càng lúc càng đông, đến chiều tối thì vây chặt cả bốn bề. Quan binh hết sức chống giữ, quân giặc lại phải rút lui.

Khi ấy nghe tin quốc vương Lê Duy Kỳ cùng mẹ đã vượt sông Phú Lương chạy trốn, dân tình hoảng loạn, quân giặc thua rồi liền quay lại, mỗi lúc một đông, chiếm được bến sông Phú Lương. Tổng binh Lý Hoá Long rơi xuống sông chết đuối. Những quan binh chiến đấu, đều chưa triệt hồi được.

Thần nghe như vậy thực hết sức kinh hãi, lạ lùng, vội vàng phóng ngựa chạy về Trấn Nam Quan, đốc suất binh lính, hương dũng, nghiêm mật tuần phòng ngõ hầu tiếp ứng binh lính chạy về. Tra xét thấy dọc theo biên giới có ba cửa quan và hàng trăm ải, đường dài dằng dặc, chỗ nào cũng tiếp giáp với di địa, vậy mà binh lính phòng thủ chỉ có hai nghìn bảy trăm người, quả là ít ỏi. Thế nhưng gần chung quanh không có cách nào điều động thêm quân được, nên thần vội thương nghị với tổng binh Tả Giang Trấn là Lưu Cảnh Xương, các doanh Quì Đạo Long [Long Châu] Bằng [Bằng Tường] ở Nam Ninh, điều động ra hơn một nghìn binh sĩ, tổng cộng tất cả ba nghìn người để phân phối ra các nơi phòng vệ.

Bọn thần [làm ra vẻ] trấn tĩnh, qua lại tuần sước, không dám sơ xảy mấy may.

同日孫永清又奏言。

初七日申刻。據鎮南關委員明江同知潘鍾濂稱。關外有安南國王黎維祁敏關求納。臣當令開關接見。據通事譯稱。維祁仰荷天恩。復國襲封。實屬恩同再造。奈阮惠積恨甚深。必要仇殺。雖經官兵痛加殲剿。未進黎城。心上總是害怕。是以挈同母妻兒子奔走前來。及行至途中。又復母妻離散。只求收留入關等語。臣以該國王雖庸懦無才。不能振作。但已蒙聖恩冊封襲爵。今乞憐奔告。似未便拒而納。當將該國王及跟隨二十餘人。收留入關。暫送南寧安插。並飭地方官仍照上年該國王母妻供頓。優給廩餼。均奏入。

Cùng ngày, Tôn Vĩnh Thanh lại tâu lên:

Ngày mồng bảy tháng giêng, lúc giờ thân [khoảng 3-5 giờ chiều], đồng tri Minh Giang, uỷ viên Trấn Nam Quan là Phan Chung Liêm khai rằng: Bên ngoài cửa quan có An Nam quốc vương Lê Duy Kỳ gõ cửa xin được đầu nạp. Thần liền ra lệnh cho mở cửa quan để tiếp kiến. Cứ như lời dịch của thông sự [thông ngôn], Lê Duy Kỳ được hưởng thiên ân, lấy lại nước, được kế thừa ngôi vua và phong hiệu, thật chẳng khác gì tái tạo. Thế nhưng Nguyễn Huệ ôm hận rất sâu, ắt là sẽ giết để báo thù, tuy quan binh hiện đang hết sức tiểu trừ, [bọn chúng] chưa thể tiến vào kinh thành được nhưng trong bụng hết sức sợ hãi, nên đã dắt mẹ, vợ con chạy trước. [Ngờ đâu] trên đường bên tầu, lại lạc mất mẹ và vợ, nay xin được thu nhập vào quan ải.

Thần nghĩ quốc vương kia tuy nhút nhát bất tài, không có thể tự dấy lên được, nhưng đã được hưởng thánh ân sách phong tập tước, nay chạy tới đây cầu xin năn nỉ, không tiện cự tuyệt [không cho vào], cho nên để cho y cùng hơn hai mươi người tùy tùng vào trong quan ải, tạm thời đưa đến Nam Ninh an sát. Lại sức cho quan lại địa phương chiếu theo sổ biểu cho mẹ và vợ [Lê Duy Kỳ] năm trước để cung đốn. Chu cấp cho đủ. Xin tâu lên.

上命軍機大臣傳諭孫士毅富綱烏大經孫永清曰。

朕前以黎維祁巽懦無能。毫無振作。看來竟是天厭黎氏。不能護助。而安南民情。又反覆難信。早經節降諭旨。令孫士毅作速撤兵。若孫士毅接奉前旨。即遵照撤回。計此時官兵早已進關。今阮惠復敢前來截擾。究由孫士毅希冀阮惠等悔投出。以臻全美。略耽時日所致。現在已交春令。該處向多陰雨瘴氣。即欲整兵大舉。亦非其時。況廣東廣西續調兵夫皆已亭止。若又紛紛撤(?)調。不但緩不濟急。且未免驚駭聽聞。總以完師撤回善全國體為要。孫士毅為軍營總統之人。萬不可稍為冒險。該督奪圍而出。所見甚是。其次則許世亨係提督大員。並關緊要。現無信息。深為慮念。伊二人務宜加意慎重。率領官兵。妥速進關。現據孫永清奏。黎維祁已于正月初七日投進關內。暫送南寧安頓。從來行軍之際。原不能一往順利。即如新疆西路。及兩金川等處。亦皆小有挫失。旋即成功。此次孫士毅帶兵前赴安南剿賊。成功太易。今有此波折。安知非阮惠自取夷滅。此時止須孫士毅許世亨帶領大兵完全而出。無損國體。將來辦與不辦。操縱在我。自可徐為酌定。至孫士毅奏請革職治罪之處。此事係出自意外。非該督冒昧之罪。何出此言。該督惟當倍加鎮定。料理撤師事宜。不必心忙意亂。此為最要。料阮惠等亦不敢竟至天朝邊境。但關隘一帶。亦須安設兵力。以壯聲勢資接應。現據孫永清奏調兵一千餘名前往。合之原有防兵共三千名。俾資添撥等語。著傳諭孫永清。再加酌量。如續調兵丁。尚不敷派撥。即于附近各營。一面再為抽調。一面奏聞。至粵西官兵既已撤出。則雲南一路。亦應由宣光安邊等處。迅速撤回。滇省各營兵額較多。若富綱烏大經現帶各兵。不敷撥用。亦不妨再為酌調。於沿邊一帶安設。俾聲勢益加壯盛。

Thương du quân cơ đại thần truyền du Tôn Sĩ Nghi, Phú Cường, Tôn Vĩnh Thanh:

Trước đây trầm đã biết Lê Duy Kỳ là người hèn yếu không năng lực, không thể nào dấy lên được, xem chừng trời đã ghét bỏ họ Lê rồi, không còn hỗ trợ nữa. [Lại thêm] dân tình An Nam, phản phúc không tin được, nên ta đã sớm giáng dụ chỉ, ra lệnh cho Tôn Sĩ Nghị tức tốc triệt binh. Nếu như khi Tôn Sĩ Nghị nhận được chỉ đó, tuân lệnh kéo binh về ngay, thì lúc này quan binh đã qua khỏi quan ải rồi.

Đến nay Nguyễn Huệ dám quay lại quấy nhiễu, cũng vì Tôn Sĩ Nghị mong mỗi Nguyễn Huệ hối tội xin đầu hàng, [được vậy] thực là tốt đẹp. Lại thấy thời gian đã đến, nhằm lúc sắp đến mùa xuân, xứ này [tức miền Bắc nước ta] nhiều mưa dầm chướng khí, dầu muốn chuẩn bị để cử binh [chinh phạt] thì cũng không đúng lúc. Huống chi việc điều động binh phu ở Quảng Đông, Quảng Tây cũng đã đình chỉ rồi, nay lại lục tục gọi ra, việc chậm [việc điều động dân phu] không thể giúp được chuyện gấp [tức cử binh sang đánh An Nam], chẳng khỏi dân chúng nghe rồi thêm kinh hãi. Cho nên [việc trước mắt] là làm thế nào triệt hồi được toàn bộ quân sĩ để giữ thể thống cho quốc gia ấy là quan trọng hơn cả.

Tôn Sĩ Nghị là người thống lãnh toàn bộ quân doanh dù gì chẳng nữa cũng không thể mạo hiểm. Viên tổng đốc đó vượt vòng vây để thoát ra là việc làm rất đúng. Kế đến là đề đốc Hứa Thế Hanh là một viên chức cao cấp, cũng thật quan trọng, hiện nay chưa nghe tin tức gì, ta cũng lo lắng lắm. Hai người các người [chỉ hai tổng đốc Tôn Sĩ Nghị và Phú Cương] hãy nên gia tâm thận trọng, suất lãnh quan binh, mau mau tiến quan [trở về nước].

Hiện nay cứ như Tôn Sĩ Nghị và Tôn Vĩnh Thanh tâu lên thì Lê Duy Kỳ vào ngày mồng bảy tháng giêng đã vào trong [Trấn Nam] quan rồi, tạm đưa vào Nam Ninh ở rồi.

Trước nay việc hành quân không phải lúc nào cũng thuận lợi. Chẳng hạn như đánh Tân Cương ở phía tây, hay việc đánh lưỡng Kim Xuyên. Cả hai đều có những thất bại rồi sau mới thành công. Lần này Tôn Sĩ Nghị đem binh đi tiêu trừ giặc ở An Nam, thành công quá dễ. Đến nay có những khó khăn, mới hay không phải Nguyễn Huệ tự thu lấy diệt vong. Lúc này chỉ cần Tôn Sĩ Nghị, Hứa Thế Hanh đưa được đại binh hoàn toàn trở về được, không tổn hại đến quốc thể là đủ. Tương lai có làm hay không làm, nắm hay buông cũng là ở ta, lúc đó tính toán rồi hãy định đoạt.

Còn như Tôn Sĩ Nghị tâu xin cách chức trị tội thì việc này xảy ra ngoài ý muốn, không phải vì tổng đốc kia liều lĩnh làm càn, sao lại đưa ra câu nói như thế. Tổng đốc kia hãy trấn tĩnh hơn nữa để mà trông coi công việc triệt binh, đừng để tâm mang ý loạn. Đó là chuyện quan trọng hơn cả.

Còn Nguyễn Huệ chắc không dám đụng tới biên cảnh của thiên triều đâu. Thế nhưng một dải quan ải, phải nên bố trí binh lực để phô trương thanh thế hầu tiếp ứng lẫn nhau [với số binh lính còn ở An Nam chưa chạy về được]. Hiện tại theo như Tôn Vĩnh Thanh tâu lên thì đã điều binh hơn một nghìn đến rồi, hợp với số binh phòng giữ từ trước, tổng cộng là ba nghìn người, có thể thêm bớt [tức là hơn hoặc kém con số này]. Vậy truyền

lệnh cho Tôn Vĩnh Thanh, ước lượng lại một lần nữa, nếu như lại phải điều động binh đinh thì cũng không nên loan truyền rộng rãi, chỉ nên ở các doanh phụ cận, một mặt tuyền mộ đồng thời tâu lên cho ta biết.

Còn như quan binh Việt Tây [tức tỉnh Quảng Tây] vốn đã triệt hồi rồi thì lộ Vân Nam chắc cũng do đường Tuyên Quang, biên giới [Trung Hoa - An Nam] mau mau rút về. Quân bên Điền tỉnh [tức Vân Nam] tương đối đông, nếu như quân của Phú Cương, Ô Đại Kinh đang chỉ huy, không thể điều dụng được thì hãy bố trí dọc theo biên giới, để cho thanh thế thêm mạnh mẽ.

二十六日 癸未

孫士毅奏言。

正月初六日。在市球江。將撤兵情形。詳悉繕摺馳奏。當即帶領撤出官兵。及副將慶成等。一路照料回兵。探候提鎮消息。初九日至諒山駐劄。有提臣許世亨家人。將提督印篆送至臣處。詢知初五日。許世亨被賊衝斷後。即令伊先將印篆送出。其時許世亨尚帶同將弁。與賊人打仗。又南澳鎮總兵張朝龍家人。途次見臣告知。伊主被賊圍裏。同參將楊興龍奮力衝殺。賊人不能抵禦。已經潰圍而出。無如賊匪既眾。象隻亦多。處處擋住。張朝龍楊興龍身帶重傷。在沿江畢命。又據兵丁等稟稱。目擊參將王宣。候補參將英林。候補遊擊明柱。殺賊陣亡各等語。至提臣許世亨。鎮臣尚維昇。自係被賊截斷。彼此不能相顧。已遭戕害。賊匪敢于猖獗至此。臣皆裂髮指。憤不欲生。自恨不能力為保護。上負皇上委任。尤屬罪可逭。賊匪慮大兵復至。現在壽昌江一帶屯聚。臣沿途察看。回兵半已疲乏。若久駐諒山。轉使賊人得覘虛實。不足以壯軍威。是以臣於十一日帶兵至南關。查點回兵入關者。現有三千幾百名。餘尚陸續前來。臣即日察補痍傷。繕完軍械。將軟弱者發回本營。其壯健足用者。分布各關。並於附近邊隘營分。添調生力兵千名。協同守禦。撫臣孫永清現駐南關照料一切。向臣告知黎維祁已經進關。伊母中途抱幼孫隱匿民間。現尚未到。除連日進關各將備。仍令營帶撤回兵丁。分防各關隘外。其尚有未出各員。容臣確查被害實在情形。續行具奏。再查黎維祁現又逃至內地。其人斷難振作。即使將來仍行克復安南。黎維祁似難再列藩封。至伊宗族陪臣等。臣到黎城時。即一一傳至軍營。與之講論治國禦侮之要。竟無一人可以為該國王任事者。看來黎氏一姓不能再興。黎維祁向臣面懇。並只仰求皇上給以衣食。使之克奉宗祀而已。至廣南程途太遠。兵糈難繼。誠如聖諭。惟有因糧為敵。方可易於蕝功。但查夷地村莊。一遇過兵。即遷避無常。竊恐難資接濟。仰懇聖恩准令分路進剿

。以滇南粵西兩路。攻其腹心。福建粵東兩路。搗其巢穴。其中間道遠糧難之處。似可無事加兵。不攻自潰。若專攻一路。實屬鞭長莫及。慮啟後虞。謹就臣下見。據實覆奏。再臣正在拜發摺函。適黎維祁之母。攜抱幼孫。及隨從人等到關。臣與撫臣孫永清委員照料。仍赴南寧。與黎維祁一同安插。

Ngày Quý Mùi (26 tháng giêng năm Kỷ Dậu)

Tôn Sĩ Nghi tâu lên:

Ngày mồng sáu tháng giêng, tại sông Thị Cầu, tình hình triệt binh xin được tâu lên rõ ràng như sau. Đang lúc chỉ huy quan binh rút về, cùng với bốn phó tướng Khánh Thành một mặt lo liệu binh sĩ, một mặt dò thám nghe ngóng tin tức các đề trấn.

Ngày mồng chín tháng giêng về đến Lạng Sơn đóng quân lại. Có gia nhân của đề đốc Hứa Thế Hanh, mang ấn triện đề đốc tới nơi của thần. Hỏi ra mới hay vào sớm ngày mồng năm, Hứa Thế Hanh bị giặc tấn công cắt đứt lối về, nên mới sai y đem ấn triện chạy ra trước, còn Hứa Thế Hanh cùng với các tướng đánh với quân giặc. Gia nhân của tổng binh Nam Áo Trương Triều Long trên đường gặp thần cũng báo cáo rằng chủ y bị giặc vây cùng với tham tướng Dương Hưng Long ra sức xung sát, quân giặc không chống nổi nên đã phá được vòng vây mà ra. Ngờ đâu quân giặc quá đông, có rất nhiều voi, từ các nơi xông đến. Trương Triều Long, Dương Hưng Long hai người bị thương nặng, chạy đến bờ sông thì chết. Lại theo như binh đình khai rằng chính mắt [họ] thấy tham tướng Vương Tuyên, hậu bổ² tham tướng Anh Lâm, hậu bổ du kích Minh Trụ, bị chết trong khi giết giặc. Còn như đề đốc Hứa Thế Hanh, tổng binh Thượng Duy Thăng, từ khi bị giặc cắt mất đường, hai người không còn chiếu cố cho nhau được nữa nên cũng bị giết rồi. Bốn giặc thật là ngang ngược, cần rờ.³

Thần trốn mất dựng tóc, tức giận biết là chừng nào, chỉ hận không đủ năng lực bảo hộ [tướng sĩ], trên phụ lòng uỷ nhiệm của hoàng thượng, tội không thể nào trốn tránh được. Bốn giặc e sợ đại binh [quân Thanh] quay trở lại nên đóng suốt một dải sông Thọ Xương. Thần ở bờ sông quan sát, binh rút được về thì quá nửa đã mỗi một, nếu đóng quân ở Lạng Sơn lâu, e rằng quân giặc sẽ dò biết được hư thực thế nào, không đủ để cho quân uy tráng thịnh [sẽ làm quân xuống tinh thần]. Thành thử đến ngày mười một thì dẫn binh đến Nam Quan, tra điểm số binh sĩ nhập quan hiện nay được ba nghìn mấy trăm người. Số còn lại đang lục tục kéo về.

Thần ngay hôm đó xem xét những người bị thương, các loại khí giới. Những người yếu đuối thì cho trả về bản doanh, còn người khoẻ mạnh có thể dùng được, phân chia ra các cửa quan, và các doanh ở gần biên ải. Lại điều động thêm một nghìn binh sĩ có sức lực, hiệp đồng [với binh sĩ đang có] thủ ngự.

Tuần phủ Tôn Vĩnh Thanh hiện nay đang ở trấn Nam Quan trông lo mọi việc, có cho thần hay biết là Lê Duy Kỳ đã tiến quan. Còn mẹ y trên đường phải bế cháu lẩn trốn trong dân chúng nên hiện giờ chưa tới được.

Ngoại trừ các tướng tiến quan sau đó được lệnh chỉ huy các quân sĩ trở về, phân chia ra bố phòng các quan ải, số còn lại xin để cho thần tra xét xem tình hình bị sát hại như thế nào, rồi sẽ tâu lên sau. Thần cũng xem lại Lê Duy Kỳ nay đã chạy vào nội địa [đất Trung Hoa], thấy y không thể phấn chấn lên được, dẫu sau này có khắc phục được đất An Nam thì Lê Duy Kỳ cũng khó mà được phiên phong [phong làm phiên thuộc]. Còn như tông tộc và bồi thần của y, khi thần đến Lê thành, lập tức cho gọi đến quân doanh, giảng luận về đạo trị nước và việc phòng ngự, nhưng không thấy một người nào có thể phò giúp quốc vương, xem ra họ Lê không có thể trung hưng được nữa rồi.

Lê Duy Kỳ cầu khẩn với thần, chỉ mong được hoàng thượng cho cơm ăn áo mặc, lo việc thờ cúng tổ tiên là đủ. Còn như đất Quảng Nam [nói chung xứ Đàng Trong] đường sá xa xôi, binh lương tiếp tế rất khó, cho nên quả như lời dạy của thánh thượng chính lương thực là một kẻ địch, không phải dễ mà hoàn thành được.

Thần cũng tra xét các thôn xóm đất di [người Tàu coi ta là man di], mỗi khi thấy quân ta đi ngang qua, lập tức trốn tránh mất biệt, xem ra khó có thể [đòi họ] tiếp tế. Vậy ngẩng xin hoàng thượng chuẩn y cho lệnh chia binh tiểu trừ, Điền [Vân Nam] Việt Tây [Quảng Tây] hai đường, đánh vào lòng địch [tức đánh vào Thăng Long là nơi trọng yếu nhất], Phúc Kiến – Việt Đông [Quảng Đông] hai đường, tấn công vào sào huyệt [tức theo đường biển đánh vào Phú Xuân], như thế thì vấn đề đường sá xa xôi, binh lương khốn khó kia không cần phải điều động thêm binh lính nữa, không đánh mà địch cũng vỡ tan. Còn như chỉ có một đường, thật chẳng khác nào roi dài nhưng đánh không tới, lo cả phía trước lẫn phía sau. Đây là ý kiến thấp kém của thần xin tình thực mà trình bày.

Thần đang định bỏ tấu thư vào hộp phong lại thì nghe tin mẹ của Lê Duy Kỳ bế cháu nhỏ cùng với tùy tùng chạy được đến cửa quan. Thần uỷ nhiệm cho tuần phủ Tôn Vĩnh Thanh cho người đưa họ đến Nam Ninh cùng an sắp một nơi với Lê Duy Kỳ.

同日孫士毅又奏言。

查廣西提督印篆。交在臣處。現有前任右江鎮總兵蒼保。蒙恩准調廣東潮州鎮總兵。尚未前赴新任。臣現將廣西提督印務。交該鎮蒼保暫行署理。其廣西提督員缺。請旨簡員補放。

Cùng ngày Tôn Sĩ Nghi lại tâu lên:

Ấn triện của đề đốc Quảng Tây giao lại cho thần hiện đã đưa cho tổng binh tiền nhiệm Tả Giang Trấn là Thương Bảo, [Thương Bảo] vốn đã được ân của hoàng thượng chuẩn điều động làm tổng binh trấn Triều Châu, Quảng Đông nhưng chưa đến nhiệm sở. Thần đã giao công việc đề đốc Quảng Tây cho Thương Bảo tạm xử lý. Chức vụ đề đốc Quảng Tây hiện khuyết, xin hoàng thượng hạ chỉ bổ nhiệm.

同日孫永清奏言。

詢問連日進關官兵。僉稱初三初四等日。賊匪被官兵痛剿之後。散而復聚。將總兵張朝龍營盤四面圍裏。復有賊眾數萬。并象隻火砲。徧野肆出。蜂擁而來。勢甚猖獗。初五日早。提督許世亨見眾寡不敵。遣人將印篆齎送過江。即與總兵張朝龍。參將楊興龍，英林。遊擊明柱。同時戰歿。又副將王宣。殺賊極多。亦力戰被狀。其餘將弁因被賊兵衝截。彼此不能聞信。現在總督已經衝出。緩程退回。在富良市球等江。次第接護官兵回關等情。臣查兩日內各官兵進關者。已有三千餘名。臣會同護左江鎮總兵劉景昌。逐加查點。將現在患病及帶傷者。俱速令回營調養。其精力壯健者。即概行截留。分撥各關隘。協同防範。聞督臣已駐劄諒山。不日當可進關。

Cùng ngày Tôn Vĩnh Thanh lại tâu:

Xét hỏi các quan quân liên tiếp trở về nội địa trong những ngày qua thì họ có khai thêm rằng. Vào ngày mồng ba mồng bốn [tháng giêng], quân giặc sau khi bị quan quân đánh cho thua to, tan rôi tụ họp quay lại, vây kín bốn phía doanh trại của tổng binh Trương Triều Long. Quân giặc phải đông đến vài vạn người, kèm theo là hoả pháo và voi [xuất hiện] ở khắp mọi nơi, tiến lên như ong, thế thật hung hãn.

Sáng sớm ngày mồng năm, đề đốc Hứa Thế Hanh thấy quân ít không thể địch nổi số đông, sai người đem ấn triện vượt sông, [còn mình] cùng với tổng binh Trương Triều Long, tham tướng Dương Hưng Long, Anh Lâm, du kích Minh Trụ, cùng chiến đấu mà chết. Còn phó tướng Vương Tuyên, giết giặc rất nhiều, sau cùng kiệt lực cũng bị giết. Các tướng lĩnh còn lại cũng bị quân giặc xông lên cắt ngang, người nọ không liên lạc được với người kia. Khi đó tổng đốc đã vượt [vòng vây] ra được, chậm chậm rút, tại các sông Phú Lương, Thị Cầu, lần lượt đón và bảo vệ quan binh trở về. Thần tra xét trong hai ngày các quan binh tiến quan, có đến hơn ba nghìn người.

Thần cùng với tổng binh Tả Giang Trấn Lưu Cảnh Xương xem xét, kiểm điểm. Những người bệnh tật hay bị thương, lập tức cho trở về doanh trại điều dưỡng. Những người tinh lực, tráng kiện thì được giữ lại để chia ra các quan ải, chung nhau phòng giữ. Cũng nghe quan tổng đốc hiện đang trú đóng ở Lạng Sơn, một ngày sẽ trở vào trong quan ải.

同日烏大經奏言。

正月初三日。聞逃寇吳初餘黨數百人。復出搶奪村寨。因未偵探的實。是以尚未回至白河市。初四日巳刻。孫士毅發令行調滇兵。臣亦加令催趲。初五日臣馳至江岸。查探黎城。見富良江竹筏橋。業已沉斷。對岸火光四起。鎗砲之聲已息。黎城盡被賊佔。伏思滇兵深入三十餘站。後路水陸岐出。即督臣富綱在安邊所帶之兵。亦只八百名。離此尚遠。難以孤懸駐劄。遂將官兵撤回。于初九日全抵宣光。查該處地方散漫。難以守禦。現在率同副將定住帶領官兵撤至安邊。會同督臣富綱妥商辦理。再行請旨遵行。

Cùng ngày Ô Đại Kinh tâu rằng:

Ngày mồng ba tháng giêng, nghe tin dư đảng của tên giặc trước đây bỏ trốn là Ngô Sơ [tức Ngô Văn Sở] chừng vài trăm người, quay lại toan cướp thôn trại, nhân vì chưa dò xét được xem có thực hay không, nên chưa về được đến Bạch Hà.

Ngày mồng bốn, lúc giờ Tị, Tôn Sĩ Nghị ra lệnh điều động quân Vân Nam, thần lại gửi thêm lệnh thúc giục.

Sớm ngày mồng năm, thần cưỡi ngựa đến bờ sông, thám thính tình hình Lê thành [kinh đô Thăng Long], thấy cầu phao bằng tre trên sông Phú Lương, đã bị đứt chìm mất rồi, bờ bên kia lửa cháy khắp nơi, tiếng súng đã ngừng, Lê thành đã hoàn toàn bị giặc chiếm mất. Nghĩ lại thấy quân Điền vào sâu [trong đất An Nam] hơn ba mươi trạm, đường phía sau thủy cũng như bộ đều chênh vênh. Còn như số binh tổng đốc Phú Cương đang chỉ huy tại biên giới [Trung Hoa - An Nam], cũng chỉ có tám trăm người, cách đây rất xa, khó có thể đóng đơn độc một chỗ. Thành ra thần đã đem quan quân triệt hồi, đến ngày mồng chín tất cả sẽ đến Tuyên Quang, tra xét thấy địa phương này ở rải rác, khó có thể thủ ngự.⁴

Hiện nay thần đã cùng với phó tướng Định Trụ, đưa quân về đến biên giới An Nam, và đã gặp tổng đốc Phú Cương cùng bàn thảo lo liệu mọi việc. Kính xin hoàng thượng ban chỉ để tuân hành.

同日富綱奏言。

正月十一日亥刻。接到提臣烏大經來札。知安南賊匪復佔黎城。臣實不勝驚駭痛恨。查滇兵業經烏大經奏明。帶領回駐安邊。此時已過宣光。相距黎城道路既遠。現在粵西官兵。能否重整即進。自應再為聽信。但提臣烏大經所帶之兵。僅止三千餘名。即連分駐安邊各處防兵而計。亦止五千之數。兵力究覺單薄。且孤懸邊外。道路叢榛。以現

在情形而論。實有不能放心之處。臣再四等酌。不若將所有官兵。暫行撤進口內。現在飛咨烏大經。作速帶兵撤回。並將宣光以內臺站。隨兵按站捲撤。勿稍遲滯。所有餘糧。即令人夫負送隨行。不致遺棄。再查都龍路通興化山西。實為後路要區。臣前經過都竜⁵時。即留兵二百名。在彼防守。此時大兵回關。後路更宜嚴密。現又馳札開化鎮總兵孫起蛟。挑備屯防馬白兵數百名帶赴都竜。駐巡彈壓。以防後路。臣候烏大經回至安邊。即一同起程。將官兵人夫妥為照料。全數撤回關內。均奏入。

Cùng ngày Phú Cường tâu lên:

Ngày 11 tháng giêng, lúc giờ Hợi, thần nhận được trát của đề đốc Ô Đại Kinh gửi đến, biết được rằng tặc phỉ ở An Nam đã chiếm lại Lê thành, thần thực hết sức kinh hãi thống hận. Còn quân Điền [Vân Quý] thì đã được Ô Đại Kinh tâu lên rõ ràng là đã dẫn binh về đóng ở biên giới [Trung Hoa – An Nam], hiện đã đi qua khỏi Tuyên Quang rồi, cách Lê thành cũng xa. Hiện tại quan quân Việt Tây [Quảng Tây], đã trở lại chỉnh tề để tiến hay chưa, thần còn đang nghe ngóng. Thế nhưng binh sĩ do đề đốc Ô Đại Kinh chỉ huy, chỉ có hơn ba ngàn người, tính gộp cả với số binh phân ra để phòng giữ biên giới các nơi, thì cũng chỉ khoảng năm ngàn người, binh lực xem ra đơn bạc, nếu đóng binh chơ vơ ở ngoài biên ải, đường sá rậm rạp, cứ tình hình hiện nay mà xét, quả thực không thể nào yên lòng được.

Thần suy đi tính lại, chi bằng đem tất cả quan binh, tạm thời triệt hồi về trong nội địa. Hiện tại đã truyền văn cho Ô Đại Kinh, lập tức đem binh rút về. Còn các lương trạm từ Tuyên Quang trở đi thì các binh sĩ đóng giữ hãy thu dọn đem về ngay không được chậm trễ. Nếu có lương thực dư thừa thì phải điều động dân phu mang theo về, không được bỏ sót.

Còn như Đô Long có đường thông với Hưng Hoá, Sơn Tây quả là yếu khu phía sau, thần trước đây đã từng đến Đô Long để lại hai trăm binh sĩ phòng thủ nơi đó. Bây giờ đại binh quay trở về, đường phía sau lại càng phải phòng thủ cho nghiêm ngặt nên đã gửi trát đến tổng binh Khai Hoá Tôn Khởi Giao hãy lấy vài trăm binh sĩ đang đóng ở Mã Bạch [tên một cửa ải thông qua Trung Hoa] đưa đến Đô Long để trấn giữ, tuần phòng hậu lộ.

Thần chờ Ô Đại Kinh tới được An Biên, khi đó sẽ cùng khởi trình, sắp xếp ổn thoả quan binh, nhân phu tất cả trở về quan nội. Xin tâu lên.

上諭內閣曰。

安南土目阮惠等。稱兵搆亂。黎維祁為其所逐。蔽匿民間。竟無尺土之階。眷屬顛沛流離。叩關籲救。朕因安南臣服天朝。百有餘年。最為恭順。乃猝被土酋篡奪。其母妻親來控訴。若竟置之不理。殊非天朝字小存亡之道。是以即令將伊眷屬取留安頓。並命總督孫士毅馳赴廣西。就近籌辦。節據孫士毅奏檄諭安南各鎮目。及廠民人等。無不聞風響應。願効前驅。該督復力肩重任。自請統兵出關。朕以所見甚正。是以降旨允行。該督與提督許世亨出關後。數奏克捷。未及一月。即能收復黎城。仍封黎維祁為國王。成功實為妥速。朕以孫士毅辦理此事。為天朝字小存亡體統所關。厥功甚鉅。且漢大臣中。有此全材。能為國家帶兵宣力者。自應特沛殊恩。俾得共膺異數。用昭獎勵。是以于奏到時。即降旨將孫士毅晉封公爵。並賞給紅寶石帽頂。許世亨亦賞封子爵。以示酬庸。復念安南向有瘡痍。且兵夫人數眾多。若在彼久駐。轉為新造小邦。多有不便。況安南雖蕞爾一隔。然黎氏立國已久。其興廢亦未必不關乎氣數。黎維祁似此巽懦無能。毫無振作。看來或者天厭黎氏。不加護佑。朕從來辦事。無不順天而行。是以節經降旨。諭令孫士毅作速撤兵。該督若遵照前旨迅即撤回。計此時早已進關。乃在彼耽延一月有餘。致阮惠乘間復發。蓋由孫士毅希冀阮惠等投出。或被傍人縛送。未免意存貪功。因有此意外之變。朕與孫士毅均不能辭咎。況阮惠既經逃回。復率眾前至黎城滋擾。必非旦夕所能糾集。且其中亦未必盡係賊黨。自係黎城反側之徒。見阮惠潛至。從而附和。遂至蟻聚蜂屯。孫士毅在彼。何不留心偵察。預為佈置。乃待賊至始行迎堵。橋座又復中斷。致損官兵。究係孫士毅成功後。不無自滿之心。少存大意。有此挫折。但核其情節。與有心貽悞者不同。或因貪功自滿。致亡提鎮大員。不特難邀懋賞。即令其仍留兩廣總督之任。威望已損。亦不足彈壓海疆。且轉非保全該督之道。朕于臣工功過。無不權衡悉當。其收復黎城之際。辦理妥速。即沛恩綸。雖該督具摺力辭。亦未允准。今該督既有此失。自未便尚邀恩賞。仍任封圻。所有孫士毅前封公爵。及所賞紅寶石帽頂。俱著撤回。並著來京另用。兩廣總督員缺。已另降旨。將福康安調補。福康安接奉此旨。即著星馳前赴鎮南關任事。福康安未到之前。仍著孫士毅暫行署篆。在鎮南關駐劄。俟福康安到彼交代。再行起程來京。至許世亨子爵。雖與孫士毅同時並賞。但該提督業經身歿。究為可憫。且撤兵事宜。應聽孫士毅調度。與許世亨無涉。其子爵著加恩准令伊子承襲。總兵上維昇，張朝龍。參將楊興龍，王宣，英林。遊擊明柱。因橋斷不能過江。殺賊陣亡。俱著從優議卹。總兵李化龍。雖因失足

落水淹斃。究屬歿于王事。亦著照陣亡例議卹。其未出各官兵。著該督查明另行咨部。照例分別賞卹。至此事皆由孫士毅貪功久駐。不能遵照諭旨。作速撤回。以致變生意外。提鎮大員。亦因橋梁斷壞。不能撤出。遂至身殞。但阮惠以安南土目。占據黎城。經天兵至討。屢次敗逃之後。尚敢糾眾潛擾。傷及官兵。其罪甚大。現交春令。該處係瘴癘之區。未便即行深入問罪。著沿邊各督撫。將各營兵弁。及時操演。務使餉足兵精。聽候調遣。以脩聲罪至討。

臣等謹案安南黎氏。賴天兵戡定。撫有厥宗。乃一聞阮惠等糾眾侵奪。即驚竄失措。致舉國望風潰散。其昏瞶誠不足深責。至督師重臣。不能遵旨早行振凱。耽延日久。復不能預為防範。使蜂屯蟻聚之徒。得以乘間竊發。身肩其事者。自有應得之咎。我皇上始以孫士毅收復黎城。蕝事甚速。即懋加爵賞。恩錫便蕃。迨至倉猝變生。得而復失。念其意在貪功非有心貽誤可比。僅降旨撤其公爵。而威望已損。不復令膺任封疆。至許世亨奮勇損軀。所有封爵。仍加恩予以承襲。於諸臣功過權衡。無不折衷至當。益仰見聖天子大中至正。絕無成見於其間也。

Thương du nôi các viết:

Bọn thổ mục An Nam Nguyễn Huệ, dấy binh nổi loạn, Lê Duy Kỳ vì thế mà bị đuổi đi, lẫn trốn trong dân gian, không có được một thước đất. Họ hàng thân thuộc phải phân ly tan tác, gõ cửa quan cầu cứu. Trẫm vì An Nam thần phục thiên triều đã hơn một trăm năm, rất là cung kính nhu thuận, nay bị thổ mục soán đoạt, mẹ và vợ đích thân đến đây tố giác, nếu như bỏ ngoài tai không lý tới, thì đâu còn gì là đạo lo đến sự tồn vong [đối với nước nhỏ] của thiên triều nữa.

Vì thế ta mới ra lệnh thu nhập gia quyến của y sắp xếp cho yên [việc ăn ở]. Lại ra lệnh cho tổng đốc Tôn Sĩ Nghị đến Quảng Tây để gần gũi [để việc] trừ biện. Các trấn mục cùng 수령 dân nước An Nam nghe theo hịch dụ của Tôn Sĩ Nghị đều hưởng ứng, nguyện đi trước để làm tiên đạo. Viên tổng đốc vai mang trọng nhiệm nên dâng biểu xin tự mình thống binh xuất quan, trẫm thấy ý đó thực chính đáng, nên đã giáng chỉ thuận cho.

Viên tổng đốc cùng đề đốc Hứa Thế Hanh xuất quan rồi, mấy lần tâu lên việc thắng trận, chưa đầy một tháng đã thu phục được Lê thành, lại phong Lê Duy Kỳ làm quốc vương, thành công như thế thật là mau chóng.

Trẫm thấy Tôn Sĩ Nghị lo liệu việc này, vì có quan hệ đến thể thống lo việc tồn vong nước nhỏ của thiên triều, công lao ấy thật lớn thay. Trong các đại thần người Hán, có y là [văn võ] toàn tài, có thể vì quốc gia mà đem binh đi tỏ lộ uy lực, lại rải ân xuống khắp nơi để đến dị vực cũng được hưởng. Để tưởng lệ nên khi tin được tâu lên, trẫm liền giáng chỉ thăng Tôn Sĩ Nghị lên tước công, lại thưởng cho chỏm mũ có đính hồng bảo thạch. Hứa Thế Hanh cũng được phong tử tước⁷ để thưởng công lao.

Nghĩ lại An Nam vốn nhiều chương lệ, cho nên binh phu số đông, nếu ở đất này lâu ngày, lại là một nước nhỏ mới dựng lên, quả có nhiều bất tiện. Huống chi An Nam tuy là một nước nhỏ, nhưng họ Lê lập quốc đã lâu, việc hưng phế chưa hẳn đã không do khí số. Lê Duy Kỳ lại là người hèn yếu, vô năng, không có khả năng dấy lên được, xem ra hoặc giả trời đã ghét họ Lê, không còn phù hộ nữa.

Trẫm xưa nay lo liệu công việc, không chuyện gì mà không thuận theo trời, nên đã giáng chỉ, bảo Tôn Sĩ Nghị mau mau triệt binh. Tổng đốc kia ví như tuân theo chỉ trước, lập tức quay về, tính ra thì lúc này cũng đã tiến quan. Thế nhưng vì đã lần lữa đến hơn một tháng, để đến khi Nguyễn Huệ nhân dịp đó mà quay lại. Cũng do Tôn Sĩ Nghị mong tưởng bọn Nguyễn Huệ [rồi sẽ] xuất hiện để đầu hàng, hoặc sẽ bị người ta bắt trời giải đến, há không phải có ý tham công nên mới xảy ra việc ngoài ý muốn. Trẫm thấy việc này Tôn Sĩ Nghị không thể nào không có lỗi. Huống chi Nguyễn Huệ đã bỏ chạy rồi lại tụ tập binh sĩ quay lại quấy nhiễu Lê thành, tất việc chiêu mộ chẳng phải chỉ trong sớm tối, việc này chưa hẳn chỉ từ bọn giặc mà ra, chắc tại Lê thành có quân phản trắc, thấy Nguyễn Huệ lén kéo đến nên chạy theo phụ họa, nên mới có thể đông như kiến như ong. Tôn Sĩ Nghị ở đấy sao không lưu tâm xem xét, dự phòng và bố trí, để đến khi giặc kéo đến nơi mới tính việc ngăn chặn, tới lúc phù kiều đứt ngang, làm tổn hại quan binh.

Như thế hẳn là vì Tôn Sĩ Nghị sau khi thành công, trong lòng có ý tự mãn, nên việc tính toán xa không đủ mới bị vấp ngã. Thế nhưng xét về tình tiết thì có khác với kẻ có ý thất ngộ, hoặc vì tham công tự mãn, mới mất đề trấn các viên đại tướng không chỉ riêng mong được thưởng nhiều.

Cho nên nếu như lưu giữ làm tổng đốc Lương Quảng thì uy vọng đã tổn hại rồi, không còn đủ uy tín để trấn áp biên cương, không phải là đạo bảo tồn thanh danh cho vai trò viên tổng đốc.

Trẫm đối với công lao cũ của thần tử, không chuyện gì không xét xem có đủ quyền hành mà làm không. Việc thu phục Lê thành thực hiện mau chóng, ổn thoả thì lập tức thi ân ngay. Tuy tổng đốc đó đã dâng thư hết sức từ chối nhưng chưa chấp thuận. Nay viên tổng đốc kia có chỗ thất bại thì cũng như chưa từng được phong thưởng. Những việc trước đây Tôn Sĩ Nghị được phong công tước hay mũ gắn hồng bảo thạch, nay thu hồi tất cả, ra lệnh [cho y] về kinh đô để chờ bổ dụng sau. Chức vụ tổng đốc Lương Quảng hiện khuyết, trẫm đã giáng chỉ cho Phúc Khang An đến thay thế. Phúc Khang An nhận được chỉ này, lập tức phải đến ngay Trấn Nam Quan nhận nhiệm vụ. Trước khi Phúc Khang An đến thì Tôn Sĩ Nghị tạm nhận triện [tổng đốc Lương Quảng], trú đóng tại Trấn Nam Quan đợi cho Phúc Khang An đến rồi giao lại rồi sẽ khởi hành trở về kinh đô.

Còn tước tử của Hứa Thế Hanh, tuy được thưởng cùng một lúc với Tôn Sĩ Nghị nhưng viên đề đốc kia đã tử trận rồi, quả thực đáng thương [nên không bắt tội]. Còn việc triệt

binh thì y chỉ nghe Tôn Sĩ Nghị sắp xếp, Hứa Thế Hanh không can thiệp tới. Tước tử của y nay cho con y được thừa tập.

Tổng binh Thượng Duy Thăng, Trương Triều Long, tham tướng Dương Hưng Long, Vương Tuyên, Anh Lâm, du kích Minh Trụ vì cầu phao bị đứt không qua sông được, giết giặc chết trận sẽ theo nghị luận mà phủ tuất. Tổng binh Lý Hoá Long tuy vì trượt chân rơi xuống nước chết đuối, nhưng xét ra cũng chết vì chuyện triều đình, nên cũng chiếu theo việc trận vong mà xét để hưởng tử tuất. Những quan binh khác chưa [về] qua cửa quan được thì để viên tổng đốc tra xét cho rõ ràng rồi sẽ chiếu theo đẳng cấp mà cho hưởng tử tuất.

Việc này cũng do Tôn Sĩ Nghị tham công nên ở lại lâu, không tuân theo dụ chỉ mà triệt binh cho sớm, để đến nỗi sinh ra biến động ngoài ý muốn. Các viên đại tướng đề đốc, tổng binh cũng vì cầu đứt nên không chạy về được, đến nỗi tử trận. Thế nhưng Nguyễn Huệ chỉ là một thổ mục An Nam, chiếm cứ Lê thành để binh của thiên triều phải sang đánh dẹp, mấy lần bị đánh cho thua chạy rồi lại lén lút chiêu tập đến quấy nhiễu làm chết quan binh, tội đó thực là lớn.

Nay đang lúc mùa xuân, xứ đó là vùng chướng lệ, không tiện cho việc kéo ngay quân sang để hỏi tội. Vậy nay truyền cho các tổng đốc, tuần phủ vùng biên giới, các doanh binh biên, kíp thời thao diễn, chuẩn bị lương hương đầy đủ, chờ đợi điều khiển, chuẩn bị việc chinh thảo.

Lời tâu của đại thần:

Bọn thần kính cẩn tâu lên. Họ Lê nước An Nam. Nhờ có thiên binh dẹp loạn mà định được nước, lập lại tông miếu. Thế mà vừa nghe thấy Nguyễn Huệ tụ tập binh chúng kéo đến, đã kinh hoàng thất tán, nghe tin bỏ chạy, u tối như thế quả thật đáng trách.

Còn như tổng đốc đại thần không tuân chiếu chỉ để sau khi thắng trận sớm kéo quân về, dây dưa lâu ngày, không dự liệu được những việc cần phải đề phòng khiến cho bây ong dám kiến, được thể nhân chỗ sơ hở mà đánh trộm. Người gánh vác việc lớn, quả có chỗ sai sót.

Hoàng thượng chúng ta ngay khi Tôn Sĩ Nghị thu phục được Lê thành rồi, giải quyết việc thật chóng vánh, lập tức phong thưởng, ơn đức tràn khắp mọi người. Thế nhưng bất ngờ việc xảy đến, được rồi lại mất, chẳng qua cũng tại tham công, không phải có ý thất ngộ. Vì thế nên hoàng thượng đã giáng chỉ triệt hồi tước công. Hơn nữa uy vọng cũng đã tổn hại, không thể giữ vai trọng thần biên cương được nữa. Còn như Hứa Thế Hanh anh dũng chiến đấu mà bỏ mạng, những tước đã được phong nay gia ân cho con cháu thừa tập. Các bây tôi công tội quyền hành, việc nào cũng thật là xác đáng, quả thực thánh thiên tử đại trung chí chính, tuyệt đối không có thành kiến chút nào.

上又諭內閣曰。

孫士毅現著來京另候簡用。福康安著調補兩廣總督。伍拉納於上年甫經陞任巡撫雖資格尚淺。但在閩年久。於該處情形。較爲熟悉。閩浙總督員缺。卽著伍拉納補授。

Lai thương du nội các như sau:

Tôn Sĩ Nghị hiện đã về kinh chờ bổ dụng còn Phúc Khang An thì đã điều động bổ nhiệm là tổng đốc Lạng Quảng. Ngũ Thập Nạp năm ngoái mới được thăng lên tuần phủ, tuy tư cách [nói về khả năng, không phải đạo đức như nghĩa tiếng Việt] cũng còn nông nhưng ở đất Mân đã lâu nên rất quen thuộc với xứ này. Chức vụ tổng đốc Mân Triết nay thiếu nên bổ dụng Ngũ Thập Nạp đảm nhiệm.

又上諭內閣曰。

廣西提督員缺。著海祿補授。廣西左江鎮總兵員缺。著普吉保補授。

Lai thương du nội các như sau:

Chức vụ đề đốc Quảng Tây hiện khuyết. Nay bổ nhiệm Hải Lộc vào chức vụ này. Tổng binh Tả Giang Trấn hiện khuyết. Nay bổ nhiệm Phổ Cát Bảo vào chức vụ này.

上命軍機大臣傳諭孫士毅曰。

此次阮惠復來滋擾。黎維祁聞信先逃。該國民心慌亂。勢甚鴟張。官兵致被攔截。提鎮將弁。多有損失。本係事起倉猝。衆寡不敵。尚非孫士毅調度乖方所致。今將伊公爵及寶石帽頂撤回。已足示懲。原可仍留總督之任。但朕爲孫士毅思之。身爲統兵大臣。不能預籌防範。又不能遵旨及早撤回官兵。以致變出意外。提鎮大員。多有陣亡。威望大損。若復畀以封圻。必致呼應不靈。是以降旨將福康安調補兩廣總督。令孫士毅來京另候簡用。將來到京後。卽以尚書補用。孫士毅素稱能事。在尚書中尚係出色之員。仍可仰承恩眷。朕因孫士毅本係文臣。未經軍旅。從前收復黎城。辦理妥速。曾著勞績。今雖哆帶兵退回。朕不但不治以失律之罪。轉爲憐惜。且孫士毅係總督之人。非鎮將可比。設或稍有疎虞。國體攸關。更屬難于辦理。該國道路險阻。如阮惠在富良江，市球江等處。據險抵拒。邀我歸路。孫士毅豈能突圍而出。幸而阮惠無能。官兵雖有挫失。而不致全被攔截。此皆上蒼默佑。朕方深爲欽感。該督亦當感激天恩。不可因事機不順。稍涉怨尤。惟當倍加鎮靜。駐劄鎮南關一帶。將撤兵事宜。及巡防邊隘等

事。辦理周妥。俟福康安到彼。詳悉告知。再行交代來京。若孫士毅此時業已自鎮南關起程回粵。仍著于接奉此旨後。回至該處照料一切。斷不可心忙意亂于應辦要務。轉不能悉心經理。負朕格外矜全之意。再孫士毅奏查點撤回官兵。已有三千數百名。餘俱陸續而來等語。隨往黎城官兵。共有八千七百餘名。除業已進關各兵外。其餘陸續到者。又有若干名。著即詳查據實覆奏。所有新頒安南國勅印。是否黎維祁攜帶入關。抑或復行遺失之處。並著查明覆奏。至副將慶成。係五福之孫。隨在軍營。于該處情形。自所諳悉。今已隨孫士毅撤回。著該副將馳驛迅速來京。以便將一切情形。面加詢問。

Thượng mệnh Quân Cơ đại thần truyền dụ cho Tôn Sĩ Nghị:

Lần này Nguyễn Huệ quay trở lại quấy nhiễu, Lê Duy Kỳ nghe tin chạy trước, [khiến cho] dân trong nước An Nam hoảng loạn, tình thế khẩn trương làm cho quan binh bị cắt đứt. Các đề đốc tổng binh tướng lãnh, hầu hết đều tổn thất.

Việc này xảy ra thật mau chóng [bất ngờ], ít không chống được với số đông, chẳng phải là do Tôn Sĩ Nghị điều động sai trái [mà thành như thế]. Nay đã thu hồi tước công và chỏm mũ có gắn hồng bảo thạch, trừng trị như thế cũng đủ. Đúng ra thì vẫn có thể giữ lại chức tổng đốc nhưng trầm nghĩ lại cho Tôn Sĩ Nghị, thân làm đại thần thống lĩnh quan binh, không biết dự trù đề phòng, lại không tuân chỉ sớm triệt hồi quan binh, để đến nỗi xảy ra biến cố ngoài ý muốn khiến cho đề trấn các đại tướng hầu hết phải chết trận, uy vọng vì thế hao tổn rất nhiều. Nếu như vẫn để cho cai trị một vùng đất lớn, thì khi gọi không có người thừa [ý nói ra lệnh không có ai tuân theo], nên trầm đã giáng chỉ sai Phúc Khang An điều động sang làm tổng đốc Lương Quảng, còn Tôn Sĩ Nghị về kinh chờ bổ dụng. Sau này khi đã đến kinh đô sẽ giao cho chức thượng thư. Tôn Sĩ Nghị là người có khả năng, trong vai thượng thư sẽ rất xuất sắc, là dịp báo đáp lòng quyến cố của trầm.

Trầm thấy Tôn Sĩ Nghị vốn là quan văn, chưa từng lo việc quân lữ, trước đây thu phục Lê thành [tức Thăng Long], giải quyết việc đã nhanh lại ổn thoả, công lao rất nhiều. Nay tuy đưa binh trở về nhưng trầm không trị tội thất luật [quân cơ], trái lại còn thương xót. Thế nhưng Tôn Sĩ Nghị là tổng đốc, không thể coi như các trấn tướng được, nếu như có chuyện gì sơ xảy thì có quan hệ đến quốc thể, việc đó sẽ rất khó giải quyết. Nước đó [An Nam] đường sá hiểm trở, nếu như Nguyễn Huệ ở các sông Phú Lương, Thị Cầu, dựa vào chỗ hiểm mà kháng cự, chặn đường về của quân ta [quân Thanh] thì Tôn Sĩ Nghị làm sao có thể phá vòng vây mà chạy được? Cũng may Nguyễn Huệ không có tài, quan binh [nhà Thanh] tuy bị thiệt hại nhưng không đến nỗi hoàn toàn bị chặn bắt. Âu cũng là trời cao phù hộ. Trầm hết sức khâm phục và cảm tạ. Viên tổng đốc kia cũng nên cảm kích thiên ân, đừng vì sự việc không thuận lợi mà đem lòng oán trách. Vậy hãy nên trấn tĩnh, đóng ở một dải Trấn Nam Quan, lo toan việc triệt binh và tuần phòng biên ải cho ổn thoả. Đợi khi Phúc Khang An đến nơi thì nói cho y biết rõ

mọi chuyện rồi giao việc để về kinh đô. Còn như nếu Tôn Sĩ Nghị lúc này đã từ Trấn Nam Quan quay trở về Quảng Tây rồi mới nhận được dụ chỉ này thì về đến nơi lo liệu mọi việc. Dù thế cũng không nên tâm mang ý loạn mà không thể hết lòng hết dạ lo chuyện yếu vụ, phụ lòng ưu ái của trẫm. Tôn Sĩ Nghị đã tra xét lại việc triệt hồi quan binh rồi tâu lên là có ba nghìn mấy trăm quan binh trước sau lục tục trở về. [Trước đây] quan quân đến Lê thành tổng cộng hơn tám nghìn bảy trăm người, ngoại trừ số đã trở vào trong quan ải, lại thêm lục tục trở về cũng đến hơn nghìn người, vậy hãy tra xét cho rõ ràng rồi cứ thực mà tâu lên. Còn sắc ấn mới ban cho Lê Duy Kỳ thì có đem theo nhập quan hay không? Hay lại mất ở đâu rồi? Việc đó xem xét cho minh bạch để tâu lên. Còn như phó tướng Khánh Thành, là cháu của [Tôn] Ngũ Phúc, đi theo quân doanh, như vậy tình hình ở nơi đây ắt là am tường. Nay đã đi theo Tôn Sĩ Nghị triệt hồi, vậy viên phó tướng này hãy chạy ngựa hoả tốc về kinh, để ta tiện việc tận mặt tra hỏi.

上又命軍機大臣傳諭福康安曰。

現因孫士毅奏阮惠復糾衆前至黎城滋擾。提督許世亨等。俱力戰陣亡。已降旨令孫士毅來京。將福康安調補兩廣總督矣。此次安南內訌。朕因孫士毅力肩重任。自請帶兵出關致討。是以允行。該督出關後。數次克捷。未及一月。即收復黎城。朕以安南人情反覆。而黎維祁又巽懦無能。節次降旨。諭令作速撤兵。乃孫士毅意存貪功。不即遵照撤回。在彼久駐。致有此意外之變。阮惠不過一安南土目。方今國家全盛。若厚集兵力。四路會勦。亦無難直搗巢穴。但該國向多瘴癘。與緬甸相同。得其地不足守。得其民不足臣。何必以中國兵馬錢糧。糜費於炎荒無用之地。是進勦阮惠一事。此時非不能辦。揆之天時地利人事。俱不值辦。孫士毅現經挫失。威望已損。不便仍任總督。福康安新經平定臺灣賊匪。聲威已著。今將伊簡用兩廣總督。前赴鎮南駐劄。不特阮惠聞知。以孫士毅因失事解任。又另派久應戎行之重臣前往。自必爲大舉進剿之計。心懷震慄。即內地一帶人民。見有福康安到彼。足資倚仗。人心亦可鎮定。福康安抵鎮南關後。若阮惠等聞風畏懼。到關服罪乞降。福康安當大加呵斥。不可遽行允准。俟其誠心畏罪輸服。籲請再三。方可將機辦理。以完此局。

Lai thương du quân cơ đại thần truyền cho Phúc Khang An:

Hiện nay Tôn Sĩ Nghị tâu rằng Nguyễn Huệ tụ tập binh lính đến quấy phá Lê thành. Bọn đề đốc Hứa Thế Hanh đều tử trận. Trẫm đã giáng chỉ ra lệnh cho Tôn Sĩ Nghị về kinh, đem Phúc Khang An điều bổ vào chức tổng đốc Lương Quảng. Lần này nước An

Nam có tranh chấp nội bộ, trăm nhân Tôn Sĩ Nghị vai mang nhiệm vụ nặng nề lại tự xin đem binh xuất quan trừ giặc nên đã bằng lòng. Viên tổng đốc đó xuất quan rồi, mấy lần thắng trận, chưa đầy một tháng đã thu phục Lê thành.

Trăm thấy dân tình An Nam lật lọng, mà Lê Duy Kỳ lại là kẻ nhút nhát bất tài, nên đã mấy lần giáng chỉ dụ cho sớm sớm triệt binh. Thế nhưng Tôn Sĩ Nghị có ý tham công, không tuân lời lập tức quay về, trú đóng nơi đó lâu ngày, khiến cho xảy ra biến cố ngoài ý muốn.

Nguyễn Huệ bất quá chỉ là một thổ mục nước An Nam, ngày nay nước ta lại toàn thịnh, nếu như tập trung binh lực cho hùng hậu, bốn đường cùng tiêu trừ, việc đánh thẳng vào sào huyệt [của y] thì có khó gì đâu. Thế nhưng nước này xưa nay nhiều chương lệ, không khác gì Miến Điện, có lấy được đất cũng không bỏ công giữ, có lấy được dân cũng không bỏ công cai trị, việc gì phải đem binh mã tiền bạc lương thực của Trung Quốc, tiêu phí vào chỗ nóng nực hoang liêu vô dụng như thế?

Việc tiến binh tiêu trừ Nguyễn Huệ, lúc này chẳng phải là không làm được, thế nhưng xét về thiên thời, địa lợi, nhân sự đều không đáng làm. Tôn Sĩ Nghị lúc này đang bị thất bại, uy vọng đã hao tổn, không tiện giữ nhiệm vụ tổng đốc. Phúc Khang An mới đây bình định giặc phỉ Đài Loan, tiếng tăm vang dội, nay đem sang làm tổng đốc Lương Quảng, trước hết hãy đến đóng ở Trấn Nam Quan, [làm sao] cho Nguyễn Huệ nghe biết rằng vì Tôn Sĩ Nghị thua trận nên đã bị giải nhiệm, đưa một trọng thần đã từng quen việc binh nhưng đến thay, ắt là phải lo việc kéo đại quân sang đánh, để cho y hoảng sợ. Dân chúng nội địa một giải thấy Phúc Khang An đến đây, ắt sẽ có chỗ nương cậy, nhân tâm vì thế mà trấn định.

Phúc Khang An đến Trấn Nam Quan rồi, nếu như Nguyễn Huệ nghe tiếng mà sợ hãi, đến cửa quan tạ tội xin hàng, [khi ấy] Phúc Khang An hãy lớn tiếng trách mắng, không bằng lòng chấp thuận. Đợi đến khi y thành tâm sợ tội chịu thua, xin xỏ mấy lần, lúc ấy sẽ tùy cơ mà hành sự để hoàn thành công việc này.

CHÚ THÍCH

¹ Báo cáo liên quan đến trận đánh ở Thăng Long tới tay vua Càn Long sớm nhất là ngày 25 tháng giêng. Theo các tài liệu thì Tôn Sĩ Nghị chạy về Quảng Tây ngày mồng 9 tháng giêng, nếu viết sơ tâu ngay thì thư đi từ Quảng Tây lên Bắc Kinh mất khoảng 15 ngày.

² người đã đủ điều kiện nhưng còn đang chờ bổ nhiệm chính thức

³ theo đoạn này thì các tướng nhà Thanh đều chết trận. Thánh Vũ Ký [Ngụy Nguyên] lại viết là vì Tôn Sĩ Nghị chặt đứt cầu nên các tướng chết đuối. Theo nhiều lời khai khác nhau của các tù binh được trả về thì đa số chết trận, chính vì thế nhà Thanh đòi truy cứu để đem những người giết họ ra trị tội và lập đền thờ như những điều kiện để Nguyễn Huệ được phong vương.

⁴ Trước đây những tài liệu cũ đều cho rằng cánh quân Vân – Quý chưa đến kịp để tiếp viện cho đại quân. Thực ra, ngay ngày mồng một Tết, Ô Đại Kinh và các tướng đã đến Thăng Long hội kiến với Tôn Sĩ Nghị và các cấp chỉ huy mặt đông, được đón tiếp yến ẩm rất nồng hậu [chính là chi tiết mà sử nước ta viết là quân Thanh ăn chơi không lo phòng bị nên bị đánh úp]. Mãi đến tối mồng một rạng sáng mồng hai khi nghe tin Nguyễn Huệ đang tiến ra, Tôn Sĩ Nghị mới vội vàng sai Trương Triều Long, Hứa Thế Hanh, Thượng Duy Thăng ... ra lập phòng tuyến chống đỡ đồng thời gửi thư cầu viện quân Vân Quý đến

tiếp tay. Đoạn này cho thấy Ô Đại Kinh đang đóng quân cách Thăng Long không xa nhưng thấy thế nguy nên bỏ chạy mà không dám xuống cứu. Các chi tiết này sử gia Việt Nam chưa thấy đề cập đến.

⁵ Đồng dạng với chữ long 龍

⁶ dùng như đăm 耽

⁷ Năm tước của Trung Hoa là công, hầu, bá, tử và nam.